TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN SƠN TRÀ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 26 /2023/DS-ST
Ngày 12-6-2023
"*V/v Tranh chấp hợp đồng tín dụng"*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN SƠN TRÀ - THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Vũ

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Đời

Bà Vũ Thị Lệ Thủy

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Võ Ngọc Tín – Thư ký Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng*: Bà Lê Thị Vân Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 20/2023/TLST-DS ngày 06 tháng 02 năm 2023 về việc *"Tranh chấp hợp đồng tín dụng*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2023/QĐXXST-DS ngày 27 tháng 4 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 51/2023/QĐST-HPT ngày 19 tháng 5 năm 2023, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP N; địa chỉ trụ sở: 201-203 Cách Mạng Tháng T, P.4, Q.3, thành phố Hồ Chí Minh

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Quốc T - Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Ngọc T - Chức vụ: Tổng Giám đốc (Theo Văn bản ủy quyền số 217/2018/UQQT-NHNA ngày 11/5/2018 của Chủ tịch Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP N)

Người đại diện theo ủy quyền lại: Ông Hoàng Việt C – Chức vụ: Phó Tổng Giám đốc (Theo Văn bản ủy quyền số 294/2022/UQ-NHNA-06 ngày 20/10/2022 của Tổng Giám đốc Ngân hàng TMCP N)

Người đại diện theo ủy quyền lại: Ông Bùi Ngô B, chức vụ: Giám đốc chi nhánh Đà Nẵng; ông Ngô Minh Q, chức vụ: Nhân viên Hỗ trợ kinh doanh; ông Huỳnh Bá Thành Tr, chức vụ: Nhân viên Hỗ trợ kinh doanh (Theo Giấy ủy quyền số 332/2022/UQ-NHNA-06 ngày 01/11/2022 của Phó Tổng Giám đốc Ngân hàng TMCP N); địa chỉ liên hệ: Số 181-183 đường N, quận H, thành phố Đà Nẵng (ông Q có mặt).

2. Bị đơn: Ông Nguyễn Minh T, sinh năm 1991; địa chỉ: Phòng 411, tầng 4, chung cư A1, đường N, phường N, quận S, thành phố Đà Nẵng (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Trong đơn khởi kiện và quá trình tố tụng tại Tòa án, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là ông Ngô Minh Q trình bày:*

Ông Nguyễn Minh T đã ký Hợp đồng tín dụng số 0048/2017/408-CV-KTS vào ngày 18/4/2017 để vay tiền của Ngân hàng TMCP N - Chi nhánh Đà Nẵng, cụ thể như sau:

Hợp đồng tín dụng số 0048/2017/408-CV-KTS: Số tiền vay 100.000.000 đồng, thời hạn vay 60 tháng, lãi suất vay 8,2%, mục đích vay là vay tiêu dùng tín chấp CBNV. Trong thời gian thực hiện nghĩa trả nợ, ông Nguyễn Minh T đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán nợ gốc và lãi (lãi trong hạn, lãi quá hạn và phạt chậm trả lãi) phát sinh. Mặc dù Ngân hàng đã nhiều lần đôn đốc, tạo điều kiện để ông Nguyễn Minh T trả nợ nhưng ông T vẫn không thực hiện. Dư nợ khoản vay tạm tính đến ngày 01/11/2022 là 55.166.102 đồng. Trong đó, dư nợ gốc 33.948.644 đồng, dư nợ lãi (Lãi trong hạn, lãi quá hạn và phạt chậm trả lãi) 21.217.458 đồng.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện của nguyên đơn ông Q xin thay đổi nội dung khởi kiện, yêu cầu Tòa án buộc ông Nguyễn Minh T phải thanh toán dứt điểm toàn bộ số tiền nợ gốc và nợ lãi phát sinh tính đến ngày xét xử ngày 12/6/2023 là 58.555.911 đồng (Trong đó: Nợ gốc 33.948.644 đồng, nợ lãi trong hạn 13.726.575 đồng, nợ lãi quá hạn 8.209.833 đồng và phạt chậm trả lãi 2.670.858 đồng) và tiếp

tục trả lãi phát sinh kể từ ngày 13/6/2023 cho đến khi thanh toán xong các khoản nợ.

** Đối với bị đơn ông Nguyễn Minh T:* Trong quá trình giải quyết vụ án, đã được Tòa án tống đạt (niêm yết) các văn bản tố hợp lệ nhưng không đến Tòa nên không có lời khai của ông Nguyễn Minh T trong hồ sơ vụ án và không có ý kiến phản hồi gì liên quan đến chứng cứ do nguyên đơn cung cấp cũng như ý kiến về việc có hay không yêu cầu phản tố.

** Phát biểu của đại diện Viện Kiểm sát tham gia phiên tòa:* Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử vụ án, Thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đúng trình tự quy định của pháp luật. Đối với các đương sự: Trong quá trình Tòa án thụ lý giải quyết vụ án, nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định pháp luật. Bị đơn không thực hiện các quyền và nghĩa vụ tố tụng của mình nên phải chịu hậu quả pháp lý về việc không tuân thủ quy định pháp luật tố tụng dân sự.

Về việc giải quyết vụ án: Yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP N đối với ông Nguyễn Minh T là có cơ sở, phù hợp với quy định của pháp luật nên đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP N, buộc ông Nguyễn Minh T phải thanh toán cho Ngân hàng số tiền gốc và lãi tạm tính đến ngày 12/6/2023 là 58.555.911 đồng (Trong đó: Nợ gốc 33.948.644 đồng, nợ lãi trong hạn 13.726.575 đồng, nợ lãi quá hạn 8.209.833 đồng và phạt chậm trả lãi 2.670.858 đồng) và tiếp tục trả lãi phát sinh kể từ ngày 13/6/2023 cho đến khi thanh toán xong các khoản nợ. Bị đơn phải chịu án phí dân sự theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, sau khi nghe ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Về thẩm quyền giải quyết: Tranh chấp hợp đồng tín dụng giữa Ngân hàng TMCP N và ông Nguyễn Minh T thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án

nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[1.2] Ông Nguyễn Minh T (là bị đơn trong vụ án, không có yêu cầu phản tố) đã được Tòa án triệu tập (niêm yết) hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do nên căn cứ khoản 2 Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự HĐXX tiến hành xét xử vắng mặt ông Nguyễn Minh T.

[2] Về nội dung vụ án: Ông Nguyễn Minh T có vay tại Ngân hàng TMCP N - Chi nhánh Đà Nẵng theo Hợp đồng tín dụng vốn lãi chia đều số 0048/2017/408-CV.KTS vào ngày 18/4/2017, với các nội dung cụ thể như sau: Số tiền vay 100.000.000 đồng *(Một trăm triệu đồng)*. Thời hạn vay 60 tháng (Ngày bắt đầu 18/4/2017 và ngày đến hạn 18/4/2022). Lãi suất vay 8,2%. Mục đích vay: Vay tiêu dùng tín chấp CBNV. Phương thức trả nợ: Trả nợ gốc và lãi vay vào ngày 15 định kỳ 01 tháng/lần. Ngày trả nợ gốc và trả lãi đầu tiên 15/5/2017. Dư nợ khoản vay tạm tính đến ngày 01/11/2022 là 55.166.102 đồng. Trong đó dư nợ gốc 33.948.644 đồng, dư nợ lãi (Lãi trong hạn, lãi quá hạn và phạt chậm trả lãi) 21.217.458 đồng.

Trong thời gian thực hiện nghĩa trả nợ, ông Nguyễn Minh T đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán nợ gốc và lãi (lãi trong hạn, lãi quá hạn và phạt chậm trả lãi) phát sinh. Mặc dù Ngân hàng đã nhiều lần đôn đốc, tạo điều kiện để ông Nguyễn Minh T trả nợ nhưng ông T vẫn không thực hiện. Do đó, để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của mình, Ngân hàng TMCP N khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Nguyễn Minh T phải thanh toán dứt điểm toàn bộ số tiền nợ gốc và nợ lãi phát sinh tính đến ngày xét xử ngày 12/6/2023 là 58.555.911 đồng (Trong đó: Nợ gốc 33.948.644 đồng, nợ lãi trong hạn 13.726.575 đồng, nợ lãi quá hạn 8.209.833 đồng và phạt chậm trả lãi 2.670.858 đồng).

[3] Hội đồng xét xử xét thấy: Hợp đồng tín dụng vốn lãi chia đều số 0048/2017/408-CV-KTS ngày 18/4/2017 được ký kết giữa Ngân hàng TMCP N với ông Nguyễn Minh T trên cơ sở tự nguyện, không trái pháp luật, đạo đức xã hội, tuân thủ các quy định của pháp luật về nội dung và hình thức nên được thừa nhận và bảo vệ. Các đương sự tham gia trong giao dịch này có mọi quyền và nghĩa vụ phát sinh từ hợp đồng đã ký kết nói trên.

Quá trình thực hiện hợp đồng, ông Nguyễn Minh T đã không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ trả lãi và gốc, vi phạm định kỳ trả nợ theo Điều 4 Hợp đồng tín dụng đã ký kết. Phía Ngân hàng đã nhiều lần làm việc để yêu cầu ông T thanh toán nợ nhưng đến nay vẫn chưa thanh toán được nợ cho Ngân hàng. HĐXX xét thấy ông T đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ, là bên có lỗi trong việc thực hiện các thỏa thuận đã ký kết trong Hợp đồng tín dụng. Việc khởi kiện của Ngân hàng TMCP N yêu cầu Tòa án buộc ông Nguyễn Minh T thanh toán số tiền còn nợ theo Hợp đồng tín dụng nêu trên là phù hợp với Điều 463 và 466 của Bộ luật dân sự.

[4] Đối với yêu cầu của nguyên đơn về tính lãi suất chậm thanh toán theo mức lãi suất thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng là phù hợp với quy định tại Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng, nên HĐXX chấp nhận.

[5] Các đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về nội dung vụ án tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với nhận định của HĐXX nên chấp nhận.

[6] Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là Ngân hàng TMCP N được chấp nhận nên bị đơn là ông Nguyễn Minh T phải chịu án phí theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Cụ thể số tiền ông Nguyễn Minh T phải chịu là (58.555.911 đồng x 5%) = 2.927.795 đồng.

Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP N số tiền tạm ứng án phí 1.379.000 đồng theo biên lai thu số 0006685 ngày 02/02/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 2 Điều 227; Điều 228 và Điều 266 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 463 và 466 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ Điều 91 Luật các Tổ chức tín dụng.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc *"Tranh chấp hợp đồng tín dụng"* của Ngân hàng TMCP N đối với ông Nguyễn Minh T.

Xử:

1. Buộc ông Nguyễn Minh T phải trả cho Ngân hàng TMCP N số tiền là 58.555.911 đồng (Trong đó: Nợ gốc 33.948.644 đồng, nợ lãi trong hạn 13.726.575 đồng, nợ lãi quá hạn 8.209.833 đồng và phạt chậm trả lãi 2.670.858 đồng tính đến ngày 12/6/2023).

Kể từ ngày 13/6/2023 cho đến khi thanh toán hết mọi khoản nợ ông Nguyễn Minh T còn phải tiếp tục trả lãi cho Ngân hàng TMCP N theo mức lãi suất mà các bên đã thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng vốn lãi chia đều số 0048/2017/408-CV-KTS ngày 18/4/2017 đến ngày thanh toán hết khoản nợ vay.

2. Án phí dân sự sơ thẩm: 2.927.795 đồng ông Nguyễn Minh T phải chịu. Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP N số tiền tạm ứng án phí 1.379.000 đồng theo biên lai thu số 0006685 ngày 02/02/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng.

Báo cho nguyên đơn biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật th hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND quận Sơn Trà;
- Chi cục THADS quận Sơn Trà;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Quốc Vũ